

Quy Nhơn, ngày 20 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 49/2023/TLST-KDTM ngày 08 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam  
Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch HĐQT  
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn : Ông Trần Quốc Việt - Trưởng phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Định;  
Địa chỉ: 66A Lê Duẩn, P. Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (Văn bản ủy quyền số 346/UQ-HĐQT-NHCT-PCT18 ngày 23/3/2023 và Thông báo số 584/TB-CNBDI-TH ngày 10/8/2023).

- *Bị đơn:* Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L  
Địa chỉ: 86 Lạc Long Quân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L còn nợ của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 11/9/2023 là 2.472.692.612 đồng (trong đó: nợ gốc 2.185.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 17.569.261 đồng, nợ lãi quá hạn 270.123.351 đồng).

2.2. Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền gốc và lãi còn nợ tạm tính đến hết ngày 11/9/2023 là 2.472.692.612 đồng (trong đó: nợ gốc 2.185.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 17.569.261 đồng, nợ lãi quá hạn 270.123.351 đồng), trả một lần vào ngày 15/11/2023.

Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh tính từ ngày 12/9/2023 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 645/2021-HĐCV/NHCT54031 ngày 24/11/2021 và giấy nhận nợ 24/11/2021 mà hai bên đã ký kết cho đến khi chị C và anh L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Nếu chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L không trả hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ theo quy định pháp luật gồm : Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở tại tổ 4, khu phố 8, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BU 445405, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00848 do UBND thành phố Quy Nhơn cấp ngày 30/9/2014, chủ sở hữu là anh Trần Duy L và chị Hồ Thị C (theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 116.17/HĐTC-GDCL ngày 17/8/2017).

2.4. Trường hợp Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L trả hết nợ thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có nghĩa vụ trả lại cho chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp.

2.5. Về án phí KDTMST:

- Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L tự nguyện nộp 40.727.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam 40.264.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004207 ngày 07/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

2.6. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản hết 4.000.000 đồng. Chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L tự nguyện chịu 4.000.000 đồng. Do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đã nộp tạm ứng 4.000.000 đồng nên chị Hồ Thị C và anh Trần Duy L phải có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam 4.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Đặng Thị Kim Anh***